

Số: /TB-UBND

Nông Cống, ngày tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016.

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư Pháp về việc phê hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Căn cứ Quyết định số 3782/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND huyện Nông Cống về việc kiện toàn Tổ đánh giá lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông báo số 76/TB-UBND ngày 21/3/2024 của UBND huyện Nông Cống về Công khai lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản đối với tài sản là quyền sử dụng 16 lô đất ở tại xã Vạn Thắng, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa (MBQH chi tiết tỷ lệ 1/500 được phê duyệt tại Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 (06 lô), 1377/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 (06 lô) và Quyết định số 3970/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 (04 lô));

Trên cơ sở Biên bản họp ngày 27/3/2024 của Tổ đánh giá lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là 16 lô đất ở tại xã Vạn Thắng, huyện Nông Cống;

Ủy ban nhân dân huyện Nông Cống thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng 16 lô đất ở xã Vạn Thắng, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa như sau:

I. Kết quả lựa chọn:

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát.

Địa chỉ: 15/9 phố Yên Trường, phường Quảng Thắng, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 85 điểm.

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): không.

II. Kết quả chấm điểm:

Trên cơ sở Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản (Phụ lục I - Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư Pháp) và hồ sơ đăng ký của 04 tổ chức đấu giá tài sản. UBND huyện Nông Cống thông báo kết quả đánh giá, chấm điểm (theo phụ lục kèm theo).

Ủy ban nhân dân huyện Nông Công thông báo cho các đơn vị có liên quan được biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Cổng thông tin Quốc gia Bộ Tư Pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh (đề đăng trên Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử UBND huyện;
- Các phòng: TN-MT, TC-KH, Tư pháp;
- UBND xã Vạn Thắng;
- Trung tâm dịch vụ đầu giá tài sản Thanh Hóa;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thành Chung

PHỤ LỤC

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Đấu giá quyền sử dụng 16 lô đất ở tại xã Vạn Thắng, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	Cty Đấu giá Hợp danh Thăng Long	Cty Đấu giá Hợp danh DVL	Cty đấu giá HD Anh Phát	Cty đấu giá hợp danh Hồng Đức
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23	22	22	22	22
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11	11	11	11	11
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6	6	6	6	6
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5	5	5	5	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8	8	8	8	8
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4	4	4	4	4
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4	4	4	4	4
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2	2	2	2	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1	0	0	0	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1	1	1	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22	21	21	21	21
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4	4	4	4	4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4	4	4	4
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giú	4	4	4	4	4
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4	3	3	3	3
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3	3	3	3	3
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3	3	3	3	3
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45	30	34	34	30
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6	2	5	4	4

	<i>(Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>					
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18	10	12	12	10
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5	5	4	4	5
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3	2	3	2	2
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	4	3	4	4	3
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	5	4	2	4	2
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3	3	3	3	3
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1	1	1	1	1
IV	<i>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i>	5	5	5	5	5
V	<i>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</i>	5	4	0	5	4,5
Tổng số điểm		100	82	82	87	82,5
VI	<i>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>					
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	Đủ điều kiện	X	X	X	X